

ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH ĐỒNG NAI

Số: 1360/QĐ-UBND

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Đồng Nai, ngày 23 tháng 4 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt Danh mục văn bản quy phạm pháp luật quy định chi tiết thi hành các Luật được Quốc hội khóa XIV thông qua tại kỳ họp thứ 10

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG NAI

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật;

Căn cứ Nghị định số 154/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tư pháp tại Tờ trình số 47/TTr-STP ngày 25 tháng 3 năm 2021.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Danh mục văn bản quy phạm pháp luật quy định chi tiết thi hành các Luật được Quốc hội Khóa XIV thông qua tại kỳ họp thứ 10 (Danh mục kèm theo).

Điều 2. Trách nhiệm thực hiện

1. Các sở, ban, ngành cấp tỉnh được phân công chủ trì soạn thảo văn bản có trách nhiệm phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan nghiên cứu xây dựng dự thảo quyết định của Ủy ban nhân dân tỉnh, nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định chi tiết các vấn đề được Luật giao ngay sau khi có văn bản hướng dẫn của Trung ương, bảo đảm chất lượng, tiến độ soạn thảo, thời hạn trình văn bản quy định chi tiết.

2. Cơ quan phối hợp soạn thảo và các cơ quan có liên quan có trách nhiệm phối hợp tham gia ý kiến xây dựng dự thảo, bảo đảm chất lượng và tính khả thi của văn bản.

3. Giao Sở Tư pháp theo dõi, đôn đốc việc soạn thảo văn bản quy định chi tiết các Luật được Quốc hội khóa XIV thông qua tại kỳ họp thứ 10 đảm bảo tiến độ, chất lượng.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 4. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Tư pháp, Thủ trưởng các sở, ban, ngành có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
 - Bộ Tư pháp;
 - Chủ tịch, các PCT. UBND tỉnh;
 - Chánh, PCVP. UBND tỉnh;
 - Sở Tư pháp;
 - Lưu: VT, Công TTĐT, THNC.
- <Maibnt.QĐ.T4>



CHỦ TỊCH

Cao Tiên Dũng



DANH MỤC

Văn bản quy phạm pháp luật quy định chi tiết thi hành các Luật được Quốc hội khóa XIV thông qua tại Kỳ họp thứ 10

Kèm theo Quyết định số 1360 /QĐ-UBND ngày 2 Tháng 4 năm 2021 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh)

Stt	Tên gọi văn bản	Căn cứ ban hành văn bản quy định chi tiết	Cơ quan chủ trì soạn thảo	Dự kiến thời gian tham mưu ban hành	Ghi chú
I. Quyết định quy định chi tiết					
1	Quyết định ban hành Quy định khuyến khích, tổ chức thực hiện xã hội hóa đầu tư xây dựng, kinh doanh và vận hành công trình hạ tầng bảo vệ môi trường tại các khu sản xuất, kinh doanh, dịch vụ tập trung trên địa bàn tỉnh Đồng Nai	Điểm c khoản 5 Điều 51 Luật Bảo vệ môi trường	Sở Tài nguyên và Môi trường	Sau khi Chính phủ quy định chi tiết theo khoản 6 Điều 51 Luật Bảo vệ môi trường	
2	Quyết định ban hành Quy định khuyến khích, tổ chức thực hiện xã hội hóa đầu tư xây dựng, kinh doanh và vận hành công trình hạ tầng bảo vệ môi trường đối với cụm công nghiệp trên địa bàn tỉnh Đồng Nai	Điểm b khoản 6 Điều 52 Luật Bảo vệ môi trường	Sở Tài nguyên và Môi trường	Sau khi có văn bản hướng dẫn của Trung ương	

3	Quyết định ban hành cơ chế, chính sách ưu đãi, hỗ trợ cho hoạt động xử lý chất thải, xây dựng cảnh quan, bảo vệ môi trường nông thôn trên địa bàn tỉnh Đồng Nai	Điểm c khoản 2 Điều 58 Luật Bảo vệ môi trường	Sở Tài nguyên và Môi trường	Sau khi Thủ tướng Chính phủ ban hành tiêu chí về bảo vệ môi trường trong xây dựng và phát triển nông thôn theo điểm e khoản 6 Điều 58 Luật Bảo vệ môi trường	
4	Quyết định ban hành Quy định việc thu gom, vận chuyển và xử lý chất thải rắn y tế trên địa bàn tỉnh Đồng Nai	Khoản 6 Điều 62 Luật Bảo vệ môi trường	Sở Tài nguyên và Môi trường	Sau khi có hướng dẫn của các Bộ theo khoản 4, 5 Điều 62 Luật Bảo vệ môi trường	
5	Quyết định quy định quản lý các chất ô nhiễm liên quan đến các vấn đề về bệnh tật và sức khỏe con người trên địa bàn tỉnh Đồng Nai	Khoản 6 Điều 62 Luật Bảo vệ môi trường	Sở Tài nguyên và Môi trường	Sau khi có hướng dẫn của Bộ Tài nguyên và Môi trường về các quy định tại khoản 4, 5 Điều 62 Luật Bảo vệ môi trường	
6	Quyết định ban hành Quy định việc thu gom, vận chuyển, xử lý chất thải từ hoạt động cải tạo, phá dỡ công trình xây dựng của hộ gia đình, cá nhân; chất thải rắn xây dựng và quy hoạch địa điểm đổ chất thải từ hoạt động xây dựng; bùn thải từ bể phốt, hầm cầu và bùn thải từ hệ thống thoát nước	Khoản 6, 7, 8 Điều 64 Luật Bảo vệ môi trường	Sở Tài nguyên và Môi trường	Sau khi có văn bản hướng dẫn của Trung ương định tại khoản 9 Điều 64 Luật Bảo vệ môi trường	



7	Quyết định ban hành Quy định khu vực, địa điểm đổ thải, nhận chìm đối với vật chất nạo vét từ hệ thống giao thông đường thủy nội địa và đường biển	Khoản 6 Điều 65 Luật Bảo vệ môi trường	Sở Tài nguyên và Môi trường	Sau khi có hướng dẫn của Bộ Xây dựng về các quy định tại khoản 8 Điều 65 Luật Bảo vệ môi trường	
8	Quyết định ban hành Quy định về quản lý chất thải và thực hiện chính sách ưu đãi, hỗ trợ cho hoạt động quản lý chất thải trên địa bàn tỉnh Đồng Nai	Khoản 7 Điều 72 Luật Bảo vệ môi trường	Sở Tài nguyên và Môi trường	Sau khi Chính phủ quy định theo khoản 8 Điều 72 Luật Bảo vệ môi trường	
9	Quyết định ban hành Quy định việc phân loại cụ thể chất thải rắn sinh hoạt khác; chính sách khuyến khích việc phân loại riêng chất thải nguy hại trong chất thải rắn sinh hoạt phát sinh từ hộ gia đình, cá nhân trên địa bàn tỉnh Đồng Nai	Khoản 2 Điều 75 Luật Bảo vệ môi trường	Sở Tài nguyên và Môi trường	Sau khi có hướng dẫn của Bộ Tài nguyên và Môi trường	
10	Quyết định quy định việc phân loại, thu gom, vận chuyển, xử lý chất thải công kênh trên địa bàn tỉnh Đồng Nai	Khoản 6 Điều 75 Luật Bảo vệ môi trường	Sở Tài nguyên và Môi trường	Sau khi có hướng dẫn của Trung ương	

11	Quyết định quy định tuyến đường và thời gian hoạt động của phương tiện vận chuyển chất thải rắn sinh hoạt; chất thải rắn công nghiệp thông thường phải xử lý; chất thải nguy hại trên địa bàn tỉnh Đồng Nai	Khoản 4 Điều 77; điểm c khoản 5 Điều 81; khoản 3 Điều 83 Luật Bảo vệ môi trường	Sở Giao thông vận tải	Sau khi có hướng dẫn của Trung ương
12	Quyết định ban hành Quy định về quản lý chất thải rắn sinh hoạt của hộ gia đình, cá nhân trên địa bàn tỉnh Đồng Nai	Khoản 6 Điều 79 Luật Bảo vệ môi trường	Sở Tài nguyên và Môi trường	Sau khi có hướng dẫn của Trung ương
13	Quyết định ban hành Quy định giá cụ thể đối với dịch vụ thu gom, vận chuyển và xử lý chất thải rắn sinh hoạt; hình thức và mức kinh phí hộ gia đình, cá nhân phải chi trả cho công tác thu gom, vận chuyển và xử lý chất thải rắn sinh hoạt dựa trên khối lượng hoặc thể tích chất thải đã được phân loại	Khoản 6 Điều 79 Luật Bảo vệ môi trường	Sở Tài nguyên và Môi trường	Sau khi có hướng dẫn của Bộ Tài nguyên và Môi trường
14	Quyết định ban hành lộ trình bố trí quỹ đất, đầu tư hoặc khuyến khích đầu tư xây dựng hệ thống thu gom, xử lý nước thải đô thị, khu dân cư tập trung trong trường hợp chưa có hệ thống thu gom, xử lý nước thải trên địa bàn tỉnh Đồng Nai	Điểm b Khoản 5 Điều 86 Luật Bảo vệ môi trường	Sở Tài nguyên và Môi trường	Sau khi có văn bản hướng dẫn của các Bộ, ngành quy định tại khoản 6, 7 Điều 86 Luật Bảo vệ Môi trường

15	<p>Quyết định ban hành lộ trình và chính sách hỗ trợ để tổ chức, hộ gia đình trong đô thị, khu dân cư tập trung xây dựng công trình, lắp đặt thiết bị xử lý nước thải tại chỗ đáp ứng yêu cầu về bảo vệ môi trường trước khi thải vào nguồn tiếp nhận trong trường hợp không bố trí được quỹ đất xây dựng hệ thống thu gom, xử lý nước thải tại khu đô thị, khu dân cư tập trung</p>	<p>Điểm c Khoản 5 Điều 86 Luật Bảo vệ môi trường</p>	<p>Sở Xây dựng</p>	<p>Sau khi có văn bản hướng dẫn của các Bộ theo khoản 6, 7 Điều 86 Luật Bảo vệ Môi trường</p>	
16	<p>Quyết định ban hành lộ trình thực hiện và chính sách hỗ trợ thu gom, xử lý tại chỗ nước thải sinh hoạt phát sinh từ tổ chức, hộ gia đình, tại các khu dân cư không tập trung</p>	<p>Điểm c Khoản 5 Điều 86 Luật Bảo vệ môi trường</p>	<p>Sở Xây dựng</p>	<p>Sau khi có văn bản hướng dẫn của các Bộ, ngành quy định tại khoản 6, 7 Điều 86 Luật Bảo vệ Môi trường</p>	
17	<p>Quyết định ban hành quy chuẩn kỹ thuật môi trường về chất thải của tỉnh Đồng Nai</p>	<p>Khoản 5 Điều 102 Luật Bảo vệ môi trường</p>	<p>Sở Tài nguyên và Môi trường</p>	<p>Trường hợp chất lượng môi trường xung quanh không bảo đảm duy trì mục tiêu bảo vệ chất lượng môi trường</p>	